

VỀ NGUỒN

KHU DI TÍCH VÕ TRƯỜNG TOẢN¹

Lý Việt Dũng

Trước tiên xin mô tả khái quát toàn cảnh khu mộ. Hiện nay khu mộ gia đình Võ Trường Toản nằm trên một cuộc đất cao ráo, rộng thoáng hình chữ nhật ước lược cỡ 40m x 30m, chung quanh được rào bằng tường thành xi măng. Bên trong khuôn viên có trồng một số cây cao rợp bóng mát. Nền mộ cao hơn mặt đất khoảng 4 tấc, được bao cuốn bởi một viền gạch tô xi măng chắc chắn. Trên nền có ba ngôi mộ bằng xi măng xây theo kiểu dáng voi phục không lớn lắm, được quét vôi trắng thật sạch sẽ. Đứng giáp mặt đầu mộ mà nhìn thì mộ ông bà Võ Trường Toản nằm song song ngang kê bên nhau, ông bên trái, bà bên phải. Mộ cô con gái nằm riêng bên phải cách mộ bà chừng vài thước và vị thế tọa lạc hơi nhô lên phía trước hơn mộ cha mẹ chừng đôi thước. Trước đầu mỗi ngôi mộ đều có một tấm mộ bia bằng đá xanh (đá hoa cương) khắc âm chữ Hán. Mộ bia cụ Võ hàng ngang trên hết ghi hai chữ “*Sắc Từ*” (敕賜), kế ghi theo hàng dọc mấy chữ “*Gia Định Xử Sĩ Sùng Đức Võ Tiên Sinh Chi Mộ*” (嘉定處士崇德武先生之墓). Mộ bia cụ bà khắc theo hàng dọc “*Đức Phối Thục Thận Nhu Nhân Chi Mộ*” (德配淑慎孺人之墓). Mộ bia cô con gái cũng khắc theo hàng dọc “*Tòng Táng Linh Ái Chi Mộ*” (從葬令媛之墓).

Theo ông Bảy Hoàng, Phó Chủ tịch UBND tỉnh Bến Tre cho biết, thì tấm bi chí kích thước 1,2m x 0,8m do Kinh Lược Sĩ Phan Thanh Giản viết tiểu sử cụ Võ trước kia nằm ở đầu mộ cụ một thước và chệch về phía trái từ ngoài nhìn vào cũng chừng một thước, và qua thời gian dài không được chăm sóc đã bị lún xuống mặt đất đến tám tấc. Khi trùng tu khu mộ, người ta đào tấm bi chí lên và hiện nó được dựng lại chệch về phía trái, cũng từ ngoài nhìn vào nằm phía trước cách mộ cụ Võ chừng 5

¹ Lý Việt Dũng, “Tài Liệu Về Cụ Võ Trường Toản”, 2000, Tài liệu riêng.

thước. Tấm bi chí này bằng đá cẩm thạch trắng, kích thước 1,2m x 0,8m x 0,2m, chữ đục lõm (âm khắc), nét còn rất sắc và thật hết sức may mắn, không hư mẻ một chữ nào.

Đền thờ cụ Võ (đúng ra chỉ là miếu) được xây ở phía trước vòng thành khu mộ về phía bên phải từ ngoài nhìn vào, cách mộ chừng hai mươi thước, bề thế tương đối 5m x 5m, cao 8m, hai tầng mái cong và trước Tết Canh Thìn (2000), các cây cột tròn còn chưa chạm khắc câu đối gì cả, trên vách có viết tiểu sử cụ Võ bằng chữ quốc ngữ.

Tuy ngày nay cảnh quang khu mộ và miếu thờ cụ Võ Trường Toản vẫn chưa tương xứng với bề thế và thanh danh một nhân vật nổi tiếng Nam Bộ, nhưng dù sao thì cũng không đến nỗi hoang tàn, tẻ lạnh như hồi mười năm trước.

Năm 1995, qua bài báo “Đạo Tôn Sư và Trăm Năm Câm Lặng” đăng trên Tuổi Trẻ, tuy nội dung cũng còn chút va vấp về ngữ nghĩa, nhưng hai bạn Nguyễn Chương và Huỳnh Thanh Diệu đã đánh động dư luận về sự thờ ơ đến vô tình quá đáng của người đời đối với sự an nghỉ ngàn thu của nhà giáo tiêu biểu đất Nam Bộ, Xứ Sĩ Sùng Đức Võ Tiên Sinh. Sau bài báo, dư luận bắt đầu chú ý tới sự kiện và cụ thể nhất là Ban Giám Hiệu, Hội Phụ Huynh, quý Thầy Cô và toàn thể học sinh trường Võ Trường Toản TP HCM đã nghĩa quyết công của, đầu tư tìm não trùng tu khu mộ và xây dựng miếu thờ tương đối khang trang như ngày nay (trước Tết Canh Thân 2000).

Theo lời ông Trần Văn Lộc, hiệu trưởng trường Võ Trường Toản TP HCM thì trước 95, khu mộ hoang tàn, nền loang lổ, tấm bi chí bị sứt lở chỉ còn ló lên khỏi mặt đất có mấy tấc, chung quanh nền mộ toàn giồng mì, liếp lang, cảnh quang sớm tối mặc trâu bò giẫm đạp. Thương cảm cảnh tình người xưa, ý thức trách nhiệm đời nay, hội Phụ Huynh và Thầy trò trường

Võ Trường Toàn gồng mình quyên tiền, góp công trùng tu khu mộ, xây dựng miếu thờ ba đợt (95-96, 96-97, 97-98) với kinh phí khoảng 125 triệu.

Ngoài ra phải kể đến sự hỗ trợ của Sở Văn Hóa Thông Tin Tỉnh Bến Tre trong cuộc trùng tu này với kinh phí khoảng 100 triệu, cộng thêm phần giúp đỡ thiết kế bản vẽ cùng thi công trình. Đáp ứng lòng thành của mọi người, năm 1998, khu mộ đã được Bộ Văn Hóa chứng nhận là Di Tích Lịch Sử, nay gọi là Khu Di Tích Võ Trường Toàn.

Nhờ sự gắng sức của ông Hiệu Trưởng trường Võ Trường Toàn Trần Văn Lộc và ông Hội Trưởng hội Phụ Huynh Học Sinh Lê Quang Phú, cùng chánh quyền tỉnh Bến Tre mà công việc tài bồi khu mộ và miếu thờ cụ Võ không dừng lại ở lần trùng tu thứ ba, vì sau khi góp nhóp đủ kinh phí, nhà trường đã bỏ ra 10 triệu đồng bù cho ông Phan Văn Năm, cháu gọi cụ Phan Thanh Giản là ông Sơ, chủ căn hộ hiện tọa lạc trước miếu thuộc khuôn viên khu mộ, để ông nhường lại nền nhà và di dời chỗ ở sang phía bên kia đường, giúp cảnh quang trước khu mộ rộng thoáng, trang nghiêm, và điều này đã được thực hiện sau Tết Canh Thân – 2000 ít lâu, cùng với sự trợ giúp thêm về tài chánh rất đặc lực của chính quyền tỉnh Bến Tre.

Ngoài ra nhà trường cũng đã phối hợp cùng chánh quyền địa phương tỉnh Bến Tre kiểm chính lại một số chi tiết nhằm lẫn tại ngôi miếu liên quan đến cuộc đời cụ Võ được các học giả chuyên tâm nghiên cứu sâu góp ý, đồng thời các chuyên gia Bi Ký Học giúp đúc chữ Hán nổi biển hiệu gắn trước mặt tiền miếu, và các câu đối tại bốn cây cột tròn trong điện thờ bằng xi măng để bảo tồn được dài lâu. Điều này đã được thực hiện ở đợt trùng tu thứ tư sau Tết Canh Thìn. Thế theo sự phân công của trường Võ Trường Toàn TP HCM và chánh quyền tỉnh Bến Tre, chúng tôi mạo muội sao chép hai cặp câu đối chữ Hán của triều đình nhà Nguyễn ban tặng cụ Võ được treo từ trước đến

nay tại võ ca đình thần Chí Hòa làng Hòa Hưng, Gia Định; là nơi mà lúc sinh tiền, ngài Trường Toàn đã mở trường dạy học, rồi đắp lại bằng xi măng nổi tại hai cặp cột hàng nhứt hàng nhì của miếu.

Bản thân chúng tôi cũng kính phụng soạn một cặp đối chữ Hán khắc xi măng nổi trên cặp cột kế bàn thờ cụ Võ trong miếu:

Gia Định sanh tiền thân bản tiết mạc bại, Xử Sĩ thiên thu xán tiết,
Trúc Tân táng hậu cốt khô danh bất hủ, Lương Sư vạn tải lưu danh.

嘉定生前身貧節莫敗處士千秋燦節
竹津塋後骨枯名不腐良師萬載留名

Đồng thời chúng tôi xin thay tấm bảng hiệu bằng cây treo trước miếu để đúc lại bằng xi măng tên miếu bằng cả chữ Hán lẫn chữ Quốc Ngữ là:

Võ Trường Toàn Sư Biểu Miếu
武長纘師表廟
(Miếu Sư Biểu Võ Trường Toàn)

Tấm bi chí cũng được chúng tôi giập mực đem về chạy vi tính nguyên văn, phiên âm, dịch nghĩa, chú giải và cả góp ý những chỗ phần nào còn sai sót của các bản dịch trước đây, rồi phóng to ra đem lộng vào hai khung kiếng lớn treo trên vách tường hai bên bàn thờ, để khách tham quan dễ dàng tìm hiểu nội dung bi chí.

Phía trên bàn thờ nơi cây đà xi măng sau bức tượng của cụ Võ lại cũng đúc bốn chữ Hán lớn bằng xi măng “*Lương Sư Hưng Quốc*” (良師興國) để ghi nhớ công lao của cụ giúp đất nước nâng cao dân hóa Nam Bộ.

Ngoài ra tại hai cây cột cổng vào khu mộ cũng đắp xi măng cặp câu đối chữ Hán:

Bảo Thạnh hữu duyên tàng trung cốt
Hòa Hưng vô phận thổ liệt thi

保盛有緣藏忠骨
和興無分厝烈尸

Và phía sau mộ phần cụ Võ nay cũng có dựng một tấm bia với bài minh bằng chữ Hán do chúng tôi mạo muội soạn, chỉ mười chín chữ vắn tắt, tóm lược cuộc đời và sự nghiệp dùng giáo dục hưng quốc của cụ:

Hà Phần xử sĩ – Nhạc Lộc lương sư
Quốc vận hưng – Dân hóa thịnh
Hà hạc – Nhạc băng
Y!

河汾處士 – 嶽麓良師
國運興 – 民化盛
河涸 – 嶽崩
噫!

Quan trọng nhất là theo tài liệu của ông Nam Xuân Thọ thì cụ Đốc Học Nguyễn Thông có soạn một bài bi âm khắc sau tấm bi chí do cụ Phan Thanh Giản viết kể lại việc cụ Phan viết bi chí và việc dời mộ cụ Võ Trường Toản. Tấm bi âm này không thấy như ông Thọ đã viết và nếu là một tấm bi riêng thì hiện nay cũng đã thất lạc. Nếu công việc tìm kiếm tấm bia do Nguyễn Thông viết thành công thì sẽ dựng lại bia cũ đó hoặc khắc lại bia mới nếu chỉ tìm được bản sao nguyên văn để dựng bên cạnh tấm bi chí hiện nay. Có làm như vậy công việc trùng

tu khu mộ vị Nam Bộ sử biểu mới tạm gọi là viên mãn. Có người cho bia này có thể nằm tại Văn Miếu Vĩnh Long (?).



ĐẠO TÔN SƯ VÀ TRĂM NĂM CÂM LẶNG²

Nguyễn Chương – Huỳnh Thanh Diệu

(Bài đăng trên báo Tuổi Trẻ ngày 13-7-1995)

. . . Từ thị trấn Ba Tri chúng tôi lên xe đi về Bảo Thạnh, gặp một ông già với vóc dáng ốm gầy nhưng còn giữ vẻ tinh anh trong ánh mắt, giản dị trong bộ bà ba đen. Ông tên là Phan Thanh Châu, 73 tuổi. Theo đường quê nhỏ hẹp quanh co, bác Châu dẫn chúng tôi đến thăm mộ ông sơ của bác, đã nằm ở đây gần 30 năm dâu bể. Mộ cụ Phan Thanh Giản. Một người ở Bến Tre năm 1995 này gọi đó là nấm mộ u buồn góc biển Đông, kiếp bạc hồn phân quyền núi sông. Mới hồi sáng ở Ba Tri dự lễ hội kỷ niệm cụ Đồ Chiểu rộn rã, mà buổi chiều thì ở đây, vắng vẻ đến buồn. Thuở sinh tiền cụ Đồ Chiểu chỉ làm bài điệu cho ba người. Phan Thanh Giản là một, trong bài điệu Phan Công có đoạn: *“Non nước tan tàn hệ bởi đâu (. . .) Minh sinh chín chữ lòng son tạc. Trời đất từ đây bật gió Thu”*. Một người mang khẩu khí *“Đâm máy thằng gian bút chẳng tà”*, lời lẽ đường đường chánh chánh như cụ Đồ thì không khi nào bày trò xỏ xiên, châm biếm như từng có ý kiến *“phân tích”* bài thơ điệu. Chỉ là sự trân trọng nghĩa khí. Tôi bắt gặp ý tưởng này của Nguyễn Văn Châu, cũng là thành viên hội Văn Học Nghệ Thuật tỉnh Bến Tre, giờ đây lên tiếng . . .

Bác Châu ăn nói ôn tồn, dẫn giải dòng chữ Hán khắc trên bia mộ. Cụ Phan ngày xưa tự nhận mình chỉ là *“người học trò già nơi góc biển của nước Nam”*, *“người nông dân già họ Phan (. . .)”*, trong khi sử sách còn ghi đây là Tiến Sĩ đầu tiên của Lục Tỉnh, lúc mới 30 tuổi (1826).

Cũng men theo đường quê quanh hieu, đi vào sâu hơn, chúng tôi bắt gặp một gò đất. Gì đây? Lũ trẻ nhỏ trốn mắt thấy bọn

² Kỷ yếu Võ Trường Toản năm 2004-2005. THCS Võ Trường Toản, Quận 1 TP HCM, trang 16.

chúng tôi, ngừng cuộc đùa giỡn. Bác Châu vệt đấm vỗ dũa khô phôi lẫn lóc, đọc hàng chữ trên bia đá đã mờ nét “*Gia Định Xứ Sĩ Sùng Đức Võ Tiên Sinh*”. Trời ơi! mộ cụ Võ Trường Toản đây sao? Nứt nẻ hết cả! Không một nén hương. Bác Châu cho biết, “*còn ai nữa đâu...*”. Tôi cảm thấy rợn gáy. Các vị sĩ phu đất Nam Bộ đều coi Võ Trường Toản là bậc Nho Sư đầu tiên của Lục Tỉnh. Một bậc trí giả nổi tiếng, mở đường đào tạo biết bao danh tài, như “*Gia Định Tam Gia*” (Trịnh Hoài Đức, Ngô Nhân Tịnh, Lê Quang Định), Ngô Tùng Châu... thế hệ sau như cụ Đồ Chiểu, Phan Văn Trị đều ảnh hưởng học phong của cụ Võ. Hai trăm năm có lẽ, từ ngày cụ Võ từ trần, và trên trăm năm di cốt cụ Võ được Phan Thanh Giản cải táng về đây – trong phong trào “*tị địa*”, không để hài cốt trên vùng nhượng địa đã bị thực dân Pháp làm ô uế.

Bên cạnh hai ngôi mộ của cụ Võ, nằm mé qua bên, khiêm tốn và nhỏ nhắn là ngôi mộ của cô con gái họ Võ. Nghe nói không có con nối dõi. Ngọn gió hư vô cảm thấy thế, thổi nghiệt ngã đến thế sao? Hai thế kỷ câm lặng rồi!

Chữ nghĩa còn ghi, như cuốn Địa Chí tỉnh Bến Tre có ghi một công đoạn dài về công trạng Võ Trường Toản. Vây mới oái oăm!

Con cháu không, lơ thơ cỏ, làm bạn với trăng gió. Chỉ mỗi bài phú Hiếu Trung Hoài Cổ lưu lại “*Cho hay đời đời ấy lẽ thường*”... .

Tục chuộng khí tiết, khinh tài trọng nghĩa, kẻ sĩ đọc sách phần đông đều lấy việc hiểu rõ nghĩa lý làm điều chủ yếu, song vụng về văn từ. Cái học phong của cụ Võ, của thời xưa Nam Bộ này được ghi lại như thế. “*Vụng văn từ*”, biết đâu kéo dài năm này qua năm khác, cuối cùng đành ngậm lấy số phận thiệt thòi?

. . . Bác Châu nói với dáng vẻ an phận, bàn tay khẳng khiu của hoàn cảnh lam lũ như bác, lo cho phần mộ của dòng họ đã quá sức lấm rồi, sức đâu quàng lấy việc tu bổ cho cụ Võ! Phần việc này, tôn sư trọng đạo được xem là truyền thống của dân tộc – lẽ nào là nằm ngoài trách nhiệm của các vị đầu ngành Văn Hóa và Giáo Dục Việt Nam?



DI TÍCH TỪ MỘT BÀI BÁO³

Nguyễn Đông Thức

(Bài đăng trên báo Tuổi Trẻ ngày 22-11-1998)

Cách đây hơn ba năm, ngày 13-7-1995, trên trang báo này đã có đăng bài “*Đạo Tôn Sư & Trăm Năm Câm Lặng*” của Nguyễn Chương và Huỳnh Thanh Diệu, viết về sự hoang phế của mộ phần cụ Võ Trường Toản và gia đình tại xã Bảo Thạnh, huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre. Đây chính là bậc Nho Sư đầu tiên của Lục Tỉnh, từng mở trường đào tạo biết bao nhiêu nhân tài như “*Gia Định Tam Gia*” (Trịnh Hoài Đức, Ngô Nhân Tịnh, Lê Quang Định), Ngô Tùng Châu, Phạm Ngọc Uẩn . . . Các thế hệ sau như Nguyễn Đình Chiểu, Huỳnh Mẫn Đạt, Phan Văn Trị, Bùi Hữu Nghĩa, Trương Định, Nguyễn Hữu Huân, Học Lạc, Phan Thanh Giản, Nguyễn Thông . . . đều chịu nhiều ảnh hưởng của vị “*Gia Định xử sĩ Sùng Đức Võ tiên sinh*” này. Thế mà mộ phần của cụ và gia đình (vợ và con gái, không người nối dõi) đã bị hoang phế không biết bao nhiêu năm nay, không người chăm sóc!

Bài báo đã gây sự bồi hồi trong nhiều người đọc, đặc biệt là chính quyền tỉnh Bến Tre và các thầy cô giáo trường Võ Trường Toản (quận 1, TH HCM) – nơi từ lâu đã xem bậc danh Nho này là Hiệu Tổ của mình. Sau chuyến viếng mộ là những nỗ lực vận động, quyên góp, trùng tu mộ phần, mà sự hưởng ứng của hội cha mẹ học sinh và hội cựu học sinh trường Võ Trường Toản có ý nghĩa quyết định. Người dân ở Bảo Thạnh cũng rất vui lòng hiến tặng mấy công đất quanh phần mộ, để từ đó một khuôn viên rộng rãi và một nhà thờ được xây dựng (kinh phí trên 100 triệu đồng), biến đổi hẳn cảnh hoang tàn thành nơi tôn nghiêm.

³ Kỷ yếu Võ Trường Toản năm 2004-2005. trang 17.

Ngày 17-11 vừa qua, UBND tỉnh Bến Tre đã tổ chức thật trọng thể lễ đón bằng công nhận Di Tích Văn Hóa Lịch Sử Quốc Gia về “*Khu mộ và nhà thờ Võ Trường Toản*” tại đây. Những nén nhang được đốt lên, đem lại hương thơm và sự ấm áp trong không gian lạnh lẽo sau cơn mưa sớm và cả trong tâm hồn của những người tham dự. Sau một thế kỷ, ngọn gió hư vô dường như đã không còn thổi nghiệt ngã, và việc chọn thời điểm “*Ngày Nhà Giáo Việt Nam*” để công nhận di tích này còn đem lại nhiều ý nghĩa chứng minh tinh thần “*Tôn Sư Trọng Đạo*”.

Câu chuyện trên đã một lần nữa cho thấy sự cần thiết của việc xã hội hóa công cuộc bảo vệ và tôn tạo các giá trị truyền thống. Nếu không từ sự hướng dẫn đầy bức xúc của một người dân Bến Tre 75 tuổi, cụ Phan Thanh Châu, để các nhà báo tìm tới, thì có lẽ ngôi mộ nhà giáo Võ Trường Toản giờ đây vẫn còn nằm trong cô quạnh.



VỀ BA TRI TÌM MỘ THẦY⁴

Quốc Anh

(Bài đăng trên báo Tuần San SGGP ngày 17-11-2001)

“Có người gọi cụ là Hiệu Tổ, nhiều người khác gọi cụ trang trọng hơn là “Gia Định Xứ Sĩ Sùng Đức Võ Tiên Sinh”, còn chúng tôi – những cựu học sinh trường trung học Võ Trường Toản (quận 1, TPHCM) – thích gọi cụ bằng Thầy, mặc dù chưa có hạnh phúc được cụ dạy một ngày nào. Cụ là nhà giáo Võ Trường Toản”.

Khoảng tháng 7-1995, Hội Cựu Học Sinh Võ Trường Toản (quận 1, TPHCM) họp mặt kỷ niệm ngày mất của cụ Võ Trường Toản. Đây cũng là dịp anh em học sinh từng học dưới mái trường này gặp lại bạn cũ, thầy xưa. Có những đồng môn từ thập niên 60, 70 nay gặp nhau đầu đã bạc. Có nhiều việc để bàn, nhiều chuyện để nói trong cuộc họp mặt ngắn ngủi này, nhưng có một chuyện đã trở thành “*Nghị Quyết*”: Đi tìm mộ cụ Võ Trường Toản. Sách có ghi, khi mất, cụ được an táng tại tỉnh Gia Định. Sau đó, khi thực dân Pháp chiếm 3 tỉnh miền Đông, các sĩ phu yêu nước trong phong trào tị địa, thề không sống chung với thực dân đã bỏ 3 tỉnh miền Đông, chuyển về 3 tỉnh miền Tây sinh sống. Không nỡ để mộ thầy nằm trong vùng đất địch chiếm, họ đã cải táng đem về làng Bảo Thạnh, huyện Ba Tri, tỉnh Bến Tre.

Sách sử ghi vậy, nhưng làng đó nay ở đâu, mộ nằm chỗ nào là điều Hội Cựu Học Sinh trường Võ Trường Toản phải kiếm tìm. Hội đã phân công một anh quê ở Bến Tre về tiền trạm.

Sau đó vài ngày, thật ngẫu nhiên, hai nhà báo Nguyễn Chương và Huỳnh Thanh Diệu (báo Tuổi Trẻ) đi dự đám giỗ cụ Nguyễn Đình Chiểu, sau đó đến viếng mộ cụ Phan Thanh

⁴ Trích trong Kỷ yếu Võ Trường Toản năm 2004-2005. trang 18.

Giản. Bác Phan Thanh Châu, năm ấy đã 73 tuổi, là cháu nhiều đời của cụ Phan Thanh Giản, người chăm sóc mộ phần của cụ Phan Thanh Giản, đã tâm sự với các nhà báo nổi bức xúc về mộ phần cụ Võ Trường Toản còn nằm trong hoang sơ, làm bạn với trăng gió.

Bức xúc về nấm mồ hoang lạnh của bậc danh nhân, hai nhà báo Nguyễn Chương, Thanh Diệu đã viết bài đăng trên báo Tuổi Trẻ ngày 13-7-1995. Đọc được thông tin trên, các thầy cô trường Võ Trường Toản cùng các cựu học sinh đều mừng và xót xa.

Ngày 30-7-1995, những học trò của thầy Võ Trường Toản đã từ thành phố về thăm mộ cụ. Đường xa, qua khỏi Châu Thành tỉnh lỵ Bến Tre, đường càng xấu. Có những khoảng đường đầy hố gà, hố trâu; những cây cầu bằng thân dừa bắc trên những thanh sắt không biết có từ đời nào. Người trên xe phải xuống đi bộ cho xe chậm chậm chạy qua. . .

Khi đến nơi, chúng tôi không cầm được nước mắt khi tận mắt thấy ba nấm mồ của hai vợ chồng cụ và người con gái nằm trên gò cao, cạnh giếng lang, cỏ tranh bạt ngàn. Gió từ biển thổi vào sao nghe mặn mòi, không rõ đó là vị mặn của biển hay của những giọt nước mắt? Mưa lại rơi lất phất. . .

Sau chuyến viếng thăm ấy, thầy cô, học sinh trường Võ Trường Toản, hội Cựu Học Sinh, tỉnh Bến Tre và người dân nơi làng Bảo Thạnh đã chung tay thực hiện ý nguyện tu sửa mộ cụ Võ cho tươm tất. Thầy trò trường Võ Trường Toản, hội Cựu Học Sinh đã góp được hơn 250 triệu đồng. UBND tỉnh Bến Tre cũng đóng góp một phần ngân sách. Người chủ đất nơi phần mộ cụ nằm thì tình nguyện hiến đất để xây dựng khu di tích.

Mỗi năm vài lần, thầy trò Võ Trường Toản lại khăn gói xuống thăm khu di tích ngày càng hình thành rõ nét. Bây giờ, các học

sinh trường Võ Trường Toản đã có thêm một địa điểm để tham quan du lịch, đó là khu di tích cụ Võ Trường Toản tại Bến Tre. Các em đã tặng cho các bạn học sinh nơi đây nhiều tập vở, sách học, dụng cụ học tập. Các học sinh nhỏ ở vùng quê Ba Tri nay đã có thêm các anh, các chị trên Sài Gòn động viên, hướng dẫn, khuyến khích ý chí rèn luyện và học tập.

Ngày 17-11-1998, hơn ba năm sau ngày phát hiện ra mộ cụ, với sự tích cực của Sở Văn Hóa-Thông Tin Bến Tre, khu mộ được công nhận là Di Tích Lịch Sử Quốc Gia. Hôm ấy, UBND tỉnh Bến Tre đã tổ chức lễ đón nhận thật trọng thể. Người từ thành phố về, người ở tại chỗ đến. Ngoài những thành phần quen thuộc như thầy trò đất Sài Gòn, thầy trò Bến Tre, đại diện ngành văn hóa và chính quyền địa phương. . . còn có mặt những người chăm sóc đền thờ cụ tại Phú Thọ Hòa, TP HCM. Những bộ lão trong áo thụng xanh trân trọng làm lễ theo nghi thức cổ truyền. Sau cơn mưa sớm vào sáng hôm ấy, những giọt mưa cứ lấp la lấp lánh trong ánh nắng mặt trời đã tăng thêm niềm vui và sự ấm áp trong lòng người tham dự. Có lẽ dưới tuổi vàng, cụ và những bậc sĩ phu đã đưa cụ về đây an táng cũng vui lòng. . .

